

Câu 10. Phát biểu nào sau đây đúng khi nói về cấu tạo của khí khổng?

- A.** Mỗi khí khổng gồm hai tế bào hình hạt đậu nằm áp sát nhau, thành ngoài mỏng, thành trong dày.
- B.** Mỗi khí khổng gồm bốn tế bào hình hạt đậu nằm áp sát nhau, thành ngoài mỏng, thành trong dày.
- C.** Mỗi khí khổng gồm hai tế bào hình bầu dục nằm áp sát nhau.
- D.** Mỗi khí khổng gồm hai tế bào hình que nằm áp sát nhau, thành ngoài mỏng, thành trong dày.

Câu 11. Cơ quan trao đổi khí ở chim là

- A.** Ống khí.
- B.** Phổi.
- C.** Mang.
- D.** Da.

Câu 12. Loài nào sau đây vừa có thể trao đổi khí qua da, vừa có thể trao đổi khí qua phổi?

- A.** Giun đất.
- B.** Chim cắt.
- C.**Ếch đồng.
- D.** Cá rô phi.

Câu 13. Tập hợp các lớp động vật có cơ quan trao đổi khí hoàn toàn bằng phổi là

- A.** Chim, Thú, Bò sát.
- B.** Bò sát, Lưỡng cư, Thú.
- C.** Chim, Thú, Lưỡng cư.
- D.** Thú, Cá, Lưỡng cư.

Câu 14. Thành phần của nước bao gồm những gì?

- A.** 2 nguyên tử H, 1 nguyên tử O.
- B.** 1 nguyên tử H, 1 nguyên tử O.
- C.** 2 nguyên tử O, 1 nguyên tử H.
- D.** 2 nguyên tử H, 1 nguyên tử C.

Câu 15. Các nguyên tử trong phân tử nước liên kết với nhau bằng liên kết gì?

- A.** Liên kết điện hóa trị.
- B.** Liên kết cộng hóa trị.
- C.** Liên kết kim loại.
- D.** Liên kết hydro.

Câu 16. Ở thực vật, chất dinh dưỡng và muối khoáng được lấy vào cơ thể nhờ cơ quan nào?

- A.** Mạch dẫn.
- B.** Rễ.
- C.** Khí khổng trên lá.
- D.** Lá.

Câu 17. Ở động vật các chất dinh dưỡng và muối khoáng được lấy vào cơ thể nhờ hoạt động của hệ cơ quan nào?

- A.** Hệ tuần hoàn.
- B.** Hệ bài tiết.
- C.** Hệ thần kinh.
- D.** Hệ tiêu hóa.

Câu 18. Vì sao nước không phải là chất dinh dưỡng nhưng lại có vai trò rất quan trọng đối với đời sống con người?

- A.** Nước là thành phần chủ yếu của cơ thể, giúp chuyển hóa và trao đổi chất của cơ thể.
- B.** Nước là môi trường cho mọi chuyển hóa và trao đổi chất của cơ thể, giúp cơ thể điều hòa thân nhiệt.
- C.** Nước là thành phần chủ yếu của cơ thể, giúp có thể điều hòa thân nhiệt.
- D.** Nước là thành phần chủ yếu của cơ thể, là môi trường cho mọi chuyển hóa và trao đổi chất bên trong cơ thể, giúp cơ thể điều hòa thân nhiệt.

Câu 19. Tại sao khi bị nôn, sốt cao, tiêu chảy, chúng ta cần phải bổ sung nước bằng cách uống dung dịch oresol (ORS)?

- A.** Oresol thay thế nước tạm thời cho cơ thể.
- B.** Thành phần hòa tan trong oresol giúp cơ thể hấp thụ nước tốt hơn.
- C.** Oresol giúp chữa trị và giảm các triệu chứng nôn, sốt cao, tiêu chảy giúp cơ thể hấp thụ nước tốt hơn.
- D.** Oresol giúp chữa trị các triệu chứng nôn, sốt cao, tiêu chảy.

Câu 20. Tế bào đảm nhận chức năng hấp thụ nước ở thực vật là

- A.** tế bào hạt đậu, khí khổng.
- B.** tế bào biểu bì lá.

C. tế bào mạch dẫn.

D. tế bào lông hút.

Câu 21. Nhờ hoạt động nào mà cây có thể hút và vận chuyển nước, muối khoáng đi khắp cơ thể?

A. Quá trình thoát hơi nước.

B. Quá trình hút nước của rễ.

C. Quá trình quang hợp.

D. Quá trình hô hấp tế bào.

Câu 22. Mạch gỗ có chức năng vận chuyển chất nào cho cây?

A. Hormone.

B. Nước và muối khoáng.

C. Nước và vitamin.

D. Hormone, vitamin.

Câu 23. Mạch rây có chức năng vận chuyển chất nào cho cây?

A. Chất hữu cơ.

B. Nước và muối khoáng.

C. Vitamin.

D. Nước.

Câu 24. Tại sao quá trình thoát hơi nước làm mất một lượng nước lớn nhưng cây vẫn cần có quá trình này?

A. Thoát hơi nước giúp làm mát cho cây.

B. Sự thoát hơi nước tạo sức hút nước, giúp nước có thể dễ dàng di chuyển từ rễ lên lá.

C. Sự thoát hơi nước giúp cây hô hấp và duy trì sự sống.

D. Cả A, B đúng.

Câu 25. Tại sao người nông dân cần giữ cho đất trồng tơi xốp, thoáng khí?

A. Đất trồng tơi xốp giúp cho hệ rễ của cây phát triển tốt hơn.

B. Đất trồng tơi xốp giúp nước lưu thông tốt, cây hấp thu nước dễ dàng hơn.

C. Đất trồng tơi xốp giúp rễ cây hô hấp mạnh, tạo áp suất giúp cây nhận nước và chất dinh dưỡng từ đất.

D. Đất trồng tơi xốp giúp tăng khả năng của các chất khoáng vào nước, giúp cây hấp thụ các chất dễ dàng.

Câu 26. Sự trao đổi nước và chất dinh dưỡng của thực vật phụ thuộc vào các yếu tố nào?

A. Ánh sáng, nhiệt độ, độ ẩm, độ tơi xốp của đất.

B. Ánh sáng, nhiệt độ và độ tơi xốp của đất.

C. Ánh sáng, nhiệt độ và độ ẩm.

D. Độ pH, độ ẩm, độ tơi xốp của đất.

Câu 27. Hệ cơ quan đóng vai trò thoát nước của cơ thể người là

A. hệ tuần hoàn.

B. hệ hô hấp.

C. hệ bài tiết.

D. hệ tiêu hóa.

Câu 28. Cơ quan đóng vai trò hấp thu nước chủ yếu của cơ thể người là

A. Thực quản.

B. Thận.

C. Ruột non.

D. Ruột già.

Câu 29. Trường hợp nào dưới đây cần sử dụng biện pháp truyền nước vào cơ thể?

A. Cơ thể khát nước sau khi vận động cường độ cao.

B. Cảm thấy cực kì khát nước.

C. Cơ thể bị tiêu chảy và nôn mửa kéo dài.

D. Khi mới đi chuyển từ ngoài nắng vào trong bóng mát.

Câu 30. Việc đảm bảo nhu cầu nước có ý nghĩa gì đối với cơ thể động vật?

A. Giúp các hoạt động sống, trao đổi chất của cơ thể diễn ra bình thường.

B. Giúp điều hòa thân nhiệt của cơ thể.

C. Giúp củng cố quá trình tiêu hóa thức ăn ở động vật.

D. Giúp cơ thể sinh vật thích nghi tốt hơn đối với môi trường sống.

Câu 31. Ở người, sự vận chuyển các chất đi nuôi các cơ quan thông qua hoạt động của hệ cơ quan

nào?

- A.** Hệ tiêu hóa. **B.** Hệ bài tiết. **C.** Hệ tuần hoàn. **D.** Hệ thần kinh.

Câu 32. Ở người, các chất được vận chuyển theo mấy vòng tuần hoàn?

- A.** 3 vòng tuần hoàn. **B.** 1 vòng tuần hoàn hở.
C. 2 vòng tuần hoàn kín. **D.** 1 vòng tuần hoàn hở và 1 vòng tuần hoàn kín.

Câu 33. Nhu cầu chất dinh dưỡng ở người phụ thuộc vào

- A.** từng cá thể. **B.** từng giai đoạn phát triển. **C.** từng độ tuổi. **D.** Cả ý A,B và C.

Câu 34. Vì sao ta cần ăn phối hợp nhiều loại thức ăn?

- A.** Giúp tạo cảm giác ngon miệng và cung cấp đầy đủ nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho cơ thể.
B. Giúp tạo cảm giác ngon miệng, giúp ta ăn được nhiều thức ăn, cung cấp nhiều năng lượng hơn cho cơ thể.
C. Giúp hệ tiêu hóa hoạt động khỏe mạnh hơn, tránh các bệnh về đường tiêu hóa.
D. Giúp chúng ta ăn ngon miệng hơn, tiêu hóa tốt hơn.

Câu 35. Đây là các tác nhân có thể gây hại cho các cơ quan trong ống tiêu hoá?

- A.** Tác nhân vật lí gây tổn thương hệ tiêu hóa.
B. Vi khuẩn, nấm có trong thức ăn bị ôi thiu.
C. Giun, sán sống kí sinh trong ruột.
D. Vi khuẩn, nấm có trong thức ăn bị ôi thiu; giun, sán sống kí sinh trong ruột.

II. Trắc nghiệm đúng sai

Đánh dấu X ô tương ứng với phát biểu đúng hoặc Sai.

STT	Câu hỏi	Đ	S
1	Mạch gỗ vận chuyển nước và muối khoáng trong thân		
2	Cơ quan trao đổi khí của giun đất là mang.		
3	Khí không đóng, mở chủ yếu do sự trương nước của tế bào hạt đậu.		
4	Sự trao đổi khí ở sinh vật diễn ra theo cơ chế khuếch tán.		
5	Ở người, vòng tuần hoàn nhỏ là vòng tuần hoàn vận chuyển máu từ tim đến các cơ quan trong cơ thể và ngược lại.		

III. Tự luận

Giải thích các tình huống sau:

Câu 1. Một người nông dân tưới nước và bón phân cho cây vào sáng sớm hoặc chiều mát thay vì giữa trưa nắng. Việc làm này có lợi gì cho sự trao đổi nước và hấp thụ chất dinh dưỡng của cây?

Câu 2. Khi trồng rau trong chậu, người ta thường đục lỗ thoát nước dưới đáy chậu. Việc làm này có liên quan gì đến quá trình trao đổi nước và dinh dưỡng của cây?

Câu 3. Vì sao khi di chuyển cây đi trồng nơi khác, người ta thường cắt bớt một phần cành, lá ?

Câu 4. Vì sao vào những ngày khô hanh, độ ẩm không khí thấp hoặc những ngày nắng nóng cần phải tưới nhiều nước cho cây ?

Câu 5. Tại sao nên ăn đa dạng các loại thức ăn mà không nên chỉ ăn một loại thức ăn dù loại đó rất bổ dưỡng?